



Thành phố Thủ Đức, ngày 20 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Logistics Vicem

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Logistics Vicem

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 hướng dẫn Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Logistics Vicem;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Logistics Vicem.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Logistics Vicem kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Logistics Vicem (*nội dung sửa đổi, bổ sung đính kèm*).

Lý do sửa đổi: Cập nhật Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty theo quy định pháp luật.

Quy chế nội bộ về quản trị (sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Logistics Vicem có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- BKS Công ty;
- Lưu: VT, P.TCHC, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Hà Quang Hiện

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VICEM

(Kèm theo Tờ trình số: 66/2023/TTr-HĐQT ngày 20/4/2023)

NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SAU KHI SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG	LÝ DO THAY ĐỔI
<p>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1) Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a) Vai trò của Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán. <p>b) Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán. <p>- (chưa có)</p>	<p>Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1) Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a) Vai trò của Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. <p>b) Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. <p>- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật</p>	<p>Khoản 2 Điều 138 - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14</p>
<p>2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>m) Điều kiện để nghị quyết được thông qua</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: <ul style="list-style-type: none"> • Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; • Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; • Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; 	<p>2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:</p> <p>m) Điều kiện để nghị quyết được thông qua</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020: <ul style="list-style-type: none"> • Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; • Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; • Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; 	<p>Điều 7 - Luật số 03/2022/QH15</p>

<ul style="list-style-type: none"> • Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác; <ul style="list-style-type: none"> • Tổ chức lại, giải thể Công ty - Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> • Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; <ul style="list-style-type: none"> • Tổ chức lại, giải thể công ty; • Vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định - Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1,3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020. 	<p>Khoản 2, Điều 153, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14</p>
<p>i) Hình thức thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán. <p>p) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</p>	<p>i) Hình thức thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. <p>p) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a,b,c,d,d,e,g và h, khoản 1, Điều 158, Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Điều 7 - Luật số 03/2022/QH15</p>
<p>Điều 3. Hội đồng Quản trị</p> <p>1b)- Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá</p>	<p>Điều 3. Hội đồng Quản trị</p> <p>1b) - Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ các hợp</p>	

trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán.

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó

(chưa có)

đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d, khoản 2, Điều 138; khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.

- Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng Quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:

k) Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm i khoản này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối

4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng Quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:

k) Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm i khoản này thì biên bản này có hiệu lực

Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h, khoản 1, Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên

với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng Giám đốc

1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc:

- Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 10% trở xuống tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty đã được kiểm toán (trong trường hợp cần thiết vì lợi ích chung của Công ty, Tổng Giám đốc có thể xin ý kiến của Hội đồng Quản trị thông qua trước khi thực hiện).

2a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc:

Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm nhưng không quá hai (02) nhiệm kỳ. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng Giám đốc

1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc:

- Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội cổ đông, Hội đồng Quản trị quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 2 Điều 153, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

2a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc:
Thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 34 và khoản 2, Điều 35 tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Logistics Vicem.

Khoản 2, Điều 153, Luật
Doanh nghiệp số
59/2020/QH14